

Số: 143/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 23 tháng 5 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

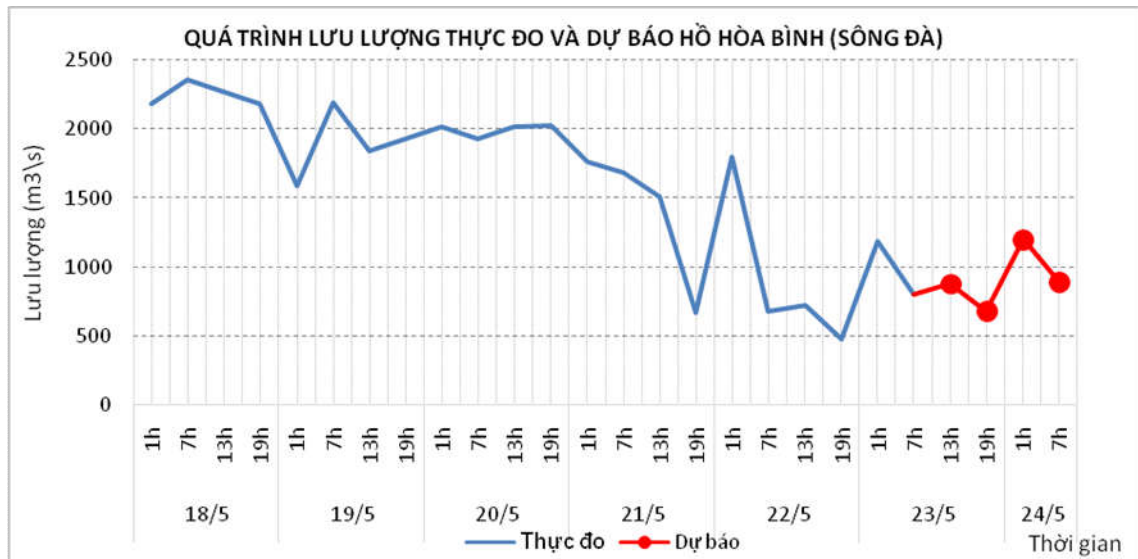
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

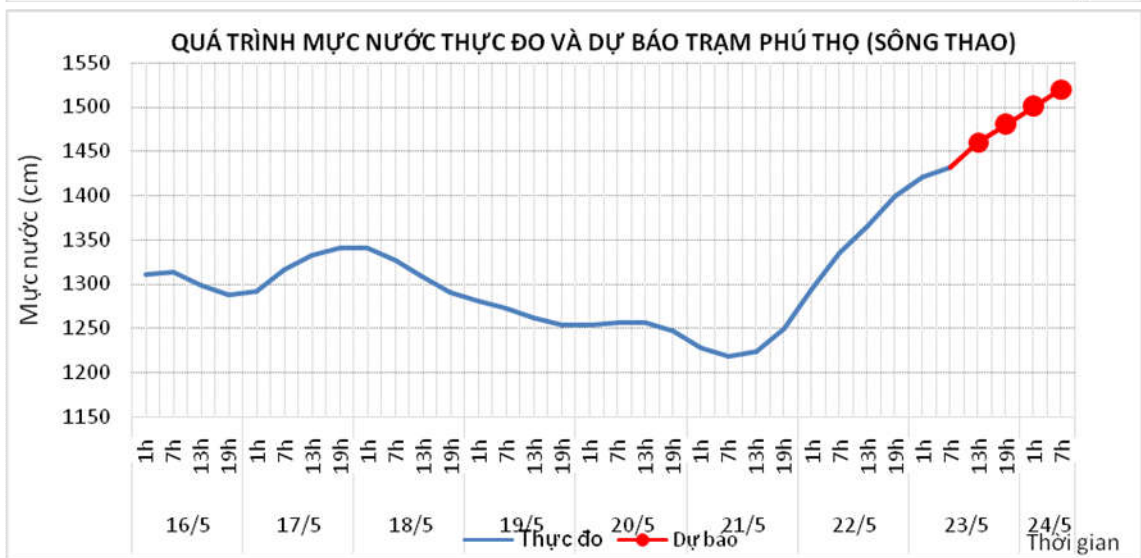
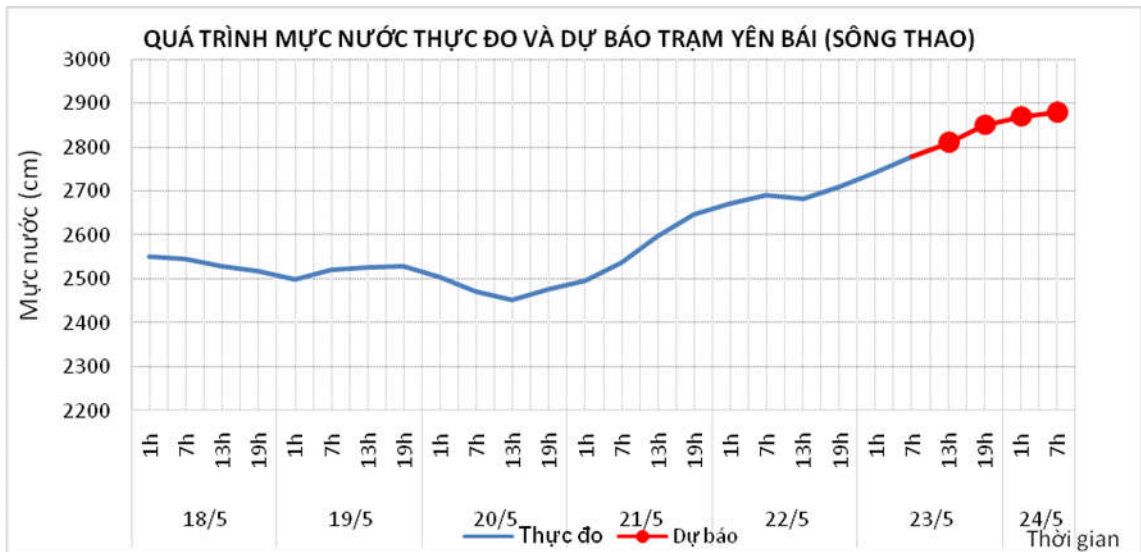
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao mực nước tại Yên Bái, Phú Thọ đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao mực nước tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục lên.



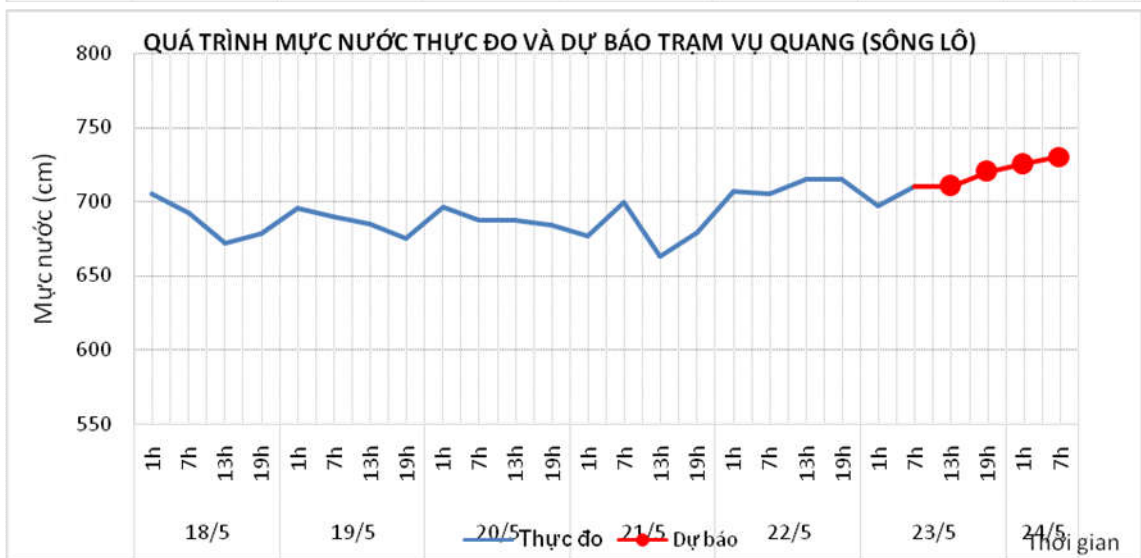
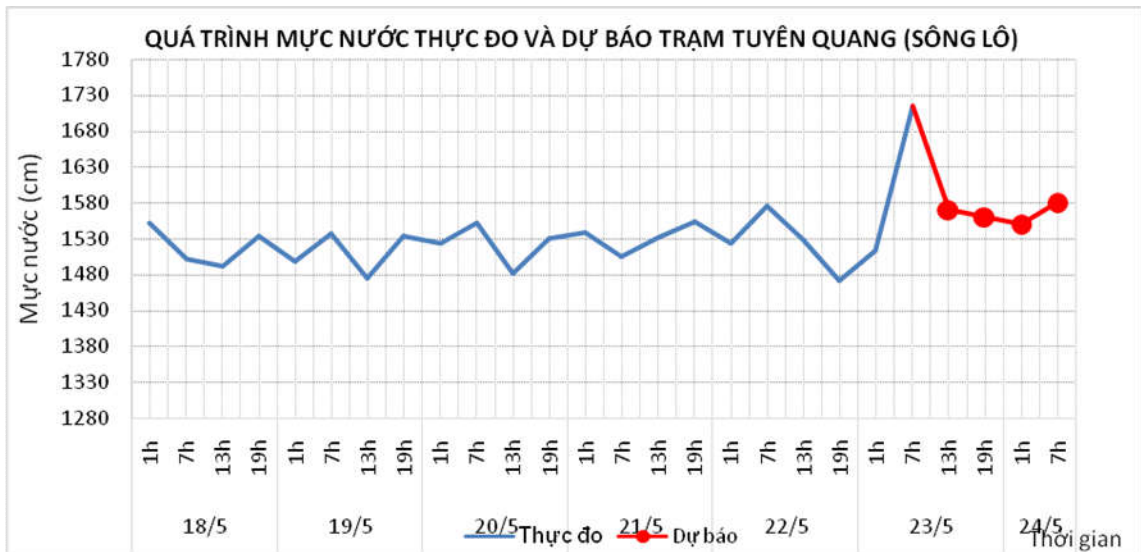
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang và Vụ Quang đang dao động theo điều tiết của hồ chứa thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang và Vụ Quang có khả năng sẽ lên.



3. Khu vực Đông Bắc

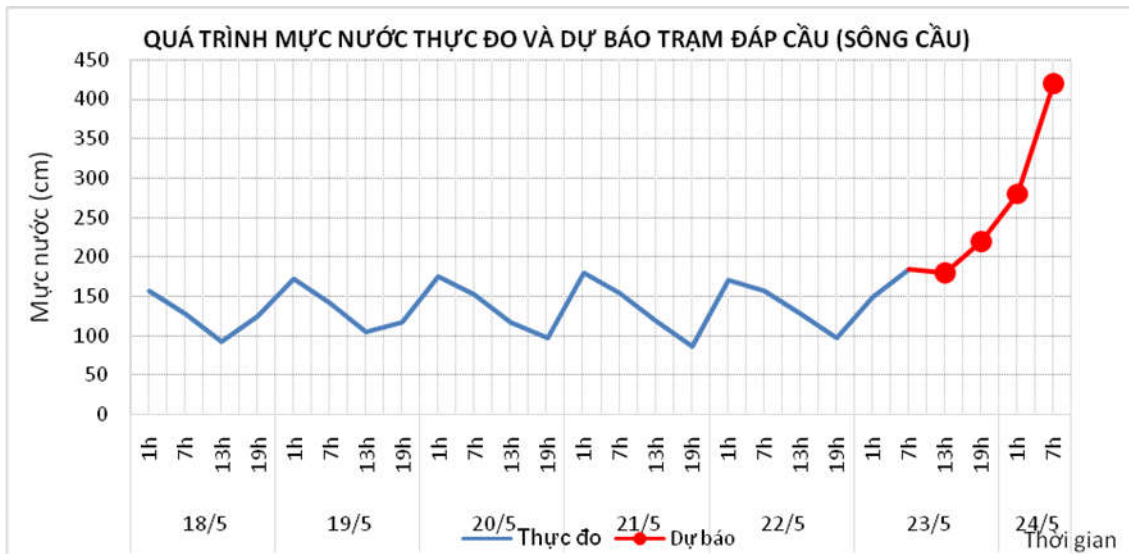
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu sẽ lên nhanh.



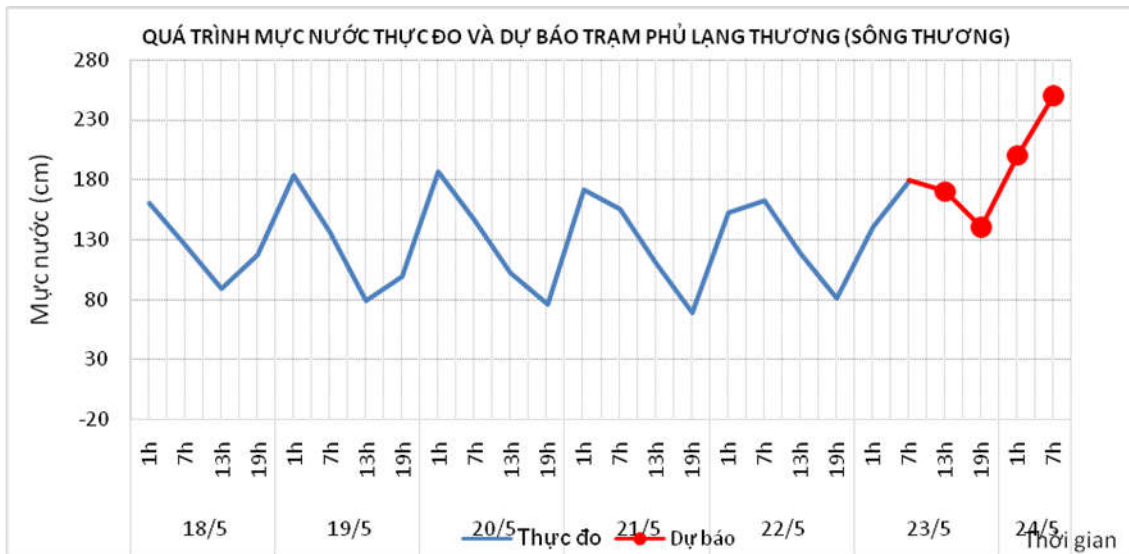
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương sẽ lên.



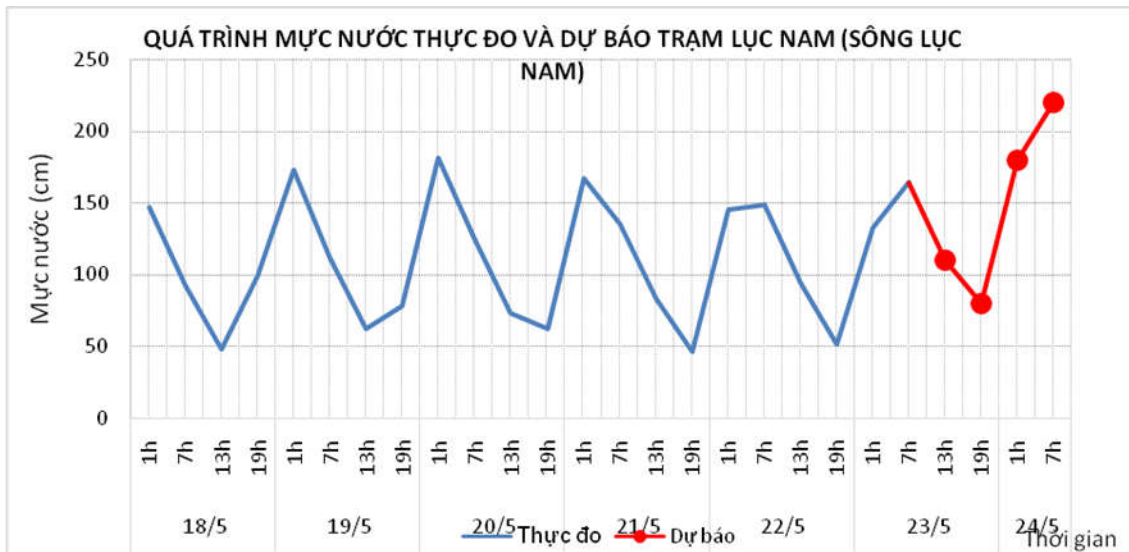
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước Sông Lục Nam sẽ lên.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

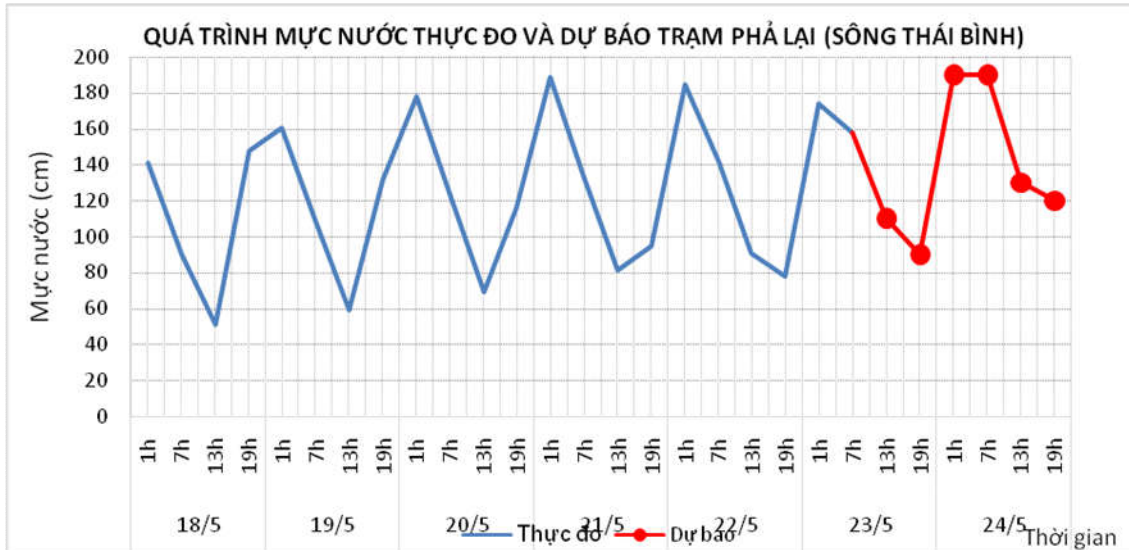
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm. Lúc 7h/23/5, mực nước tại trạm Phả Lại là 1,58m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm. Đến 19h/24/5, mực nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 1,20m.



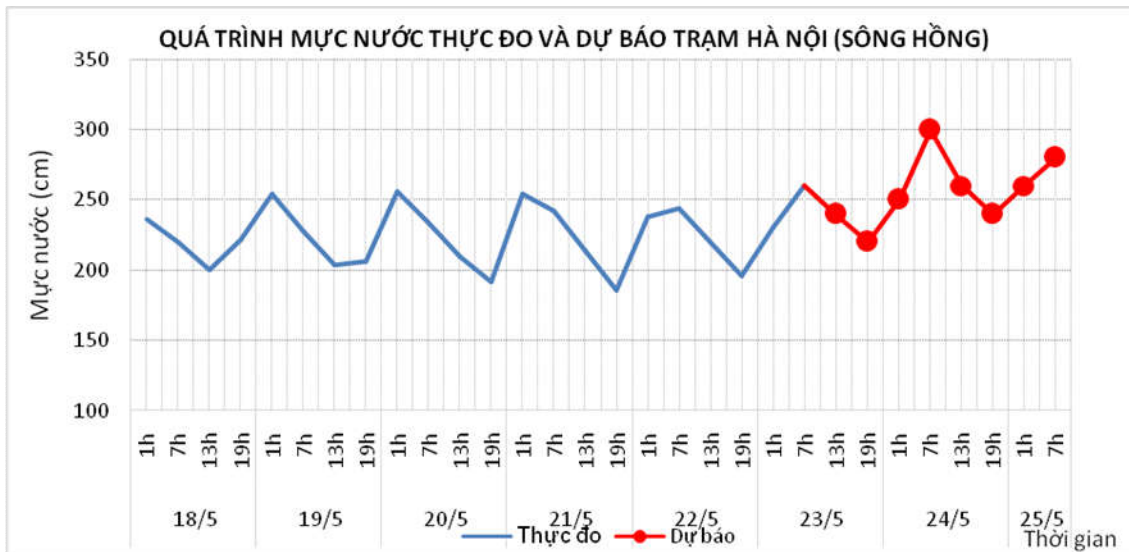
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm theo xu thế lên và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/23/05 mực nước tại trạm Hà Nội là 2,60m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi theo xu thế lên và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/25/05 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 2,80m.



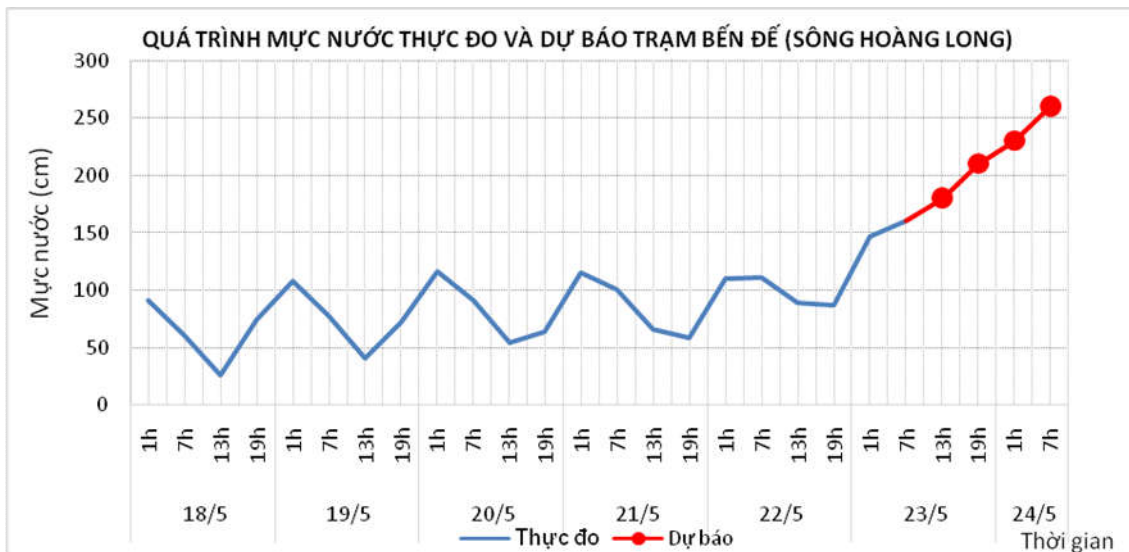
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ tiếp tục lên.



Cảnh báo

Mức nước trên lưu vực sông Lô và sông Cầu tiếp tục lên nhanh.

Từ nay (23/5) đến ngày 24/5, trên các sông suối thuộc khu vực Bắc Bộ sẽ xuất hiện một đợt lũ. Biên độ lũ lên ở khu vực trung, thượng lưu các sông từ 2-5m, hạ lưu từ 1,5-3,0m. Trong đợt lũ này, mức nước trên thượng lưu các sông Chảy, sông Lô có khả năng lên mức BĐ1-BĐ2; trên các sông suối nhỏ thuộc khu vực Bắc Bộ có khả năng lên mức BĐ1-BĐ2. Trong đợt lũ này, mức nước đỉnh lũ trên lưu vực sông Cầu tại Đập Cầu có khả năng đạt mức BĐ1, các sông chính khác ở khu vực Bắc Bộ ở dưới mức BĐ1.

Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất và ngập lụt cục bộ tại các tỉnh vùng núi khu vực Bắc Bộ, đặc biệt là các tỉnh: Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Hòa Bình, Lào

Cai, Hà Giang, Tuyên Quang, Yên Bái, Phú Thọ, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Cao Bằng, Vĩnh Phúc, Thái Nguyên.

5. Khu vực Bắc Trung Bộ

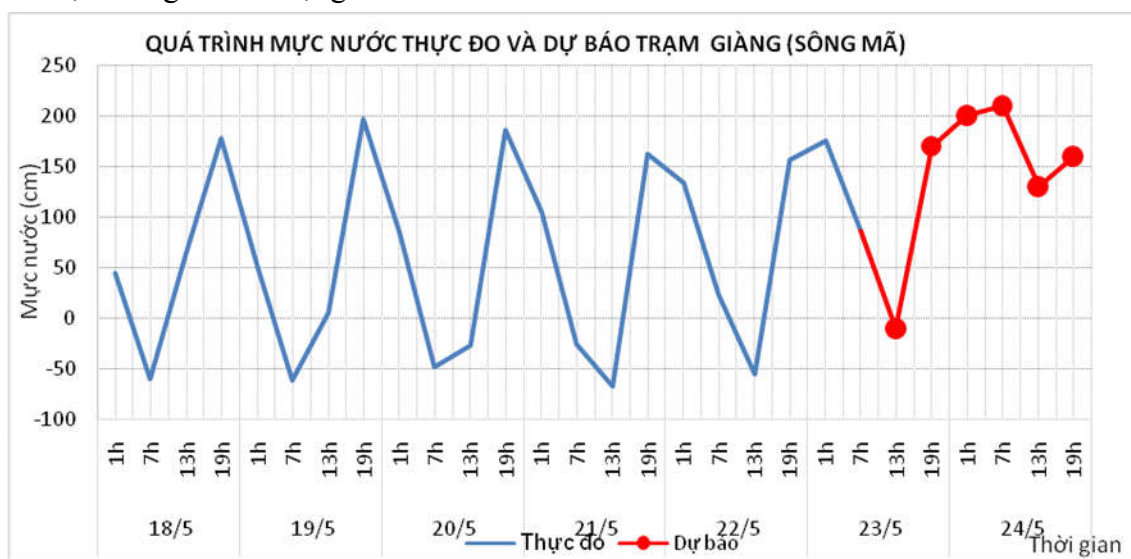
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Sáng nay (23/05), lũ trên sông Âm và sông Chu đã đạt đỉnh và đang xuống. Đỉnh lũ tại Lang Chánh 49,2m (05h/23/05), trên BĐ1 0,7m; tại Xuân Khánh còn dưới mức BĐ1. Mức nước trên sông Bưởi, sông Mã đang lên, hạ lưu sông Mã tại Giàng có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, hạ lưu sông Mã tiếp tục lên nhưng còn dưới mức BĐ1, hạ lưu sông Mã tại Giàng có dao động.



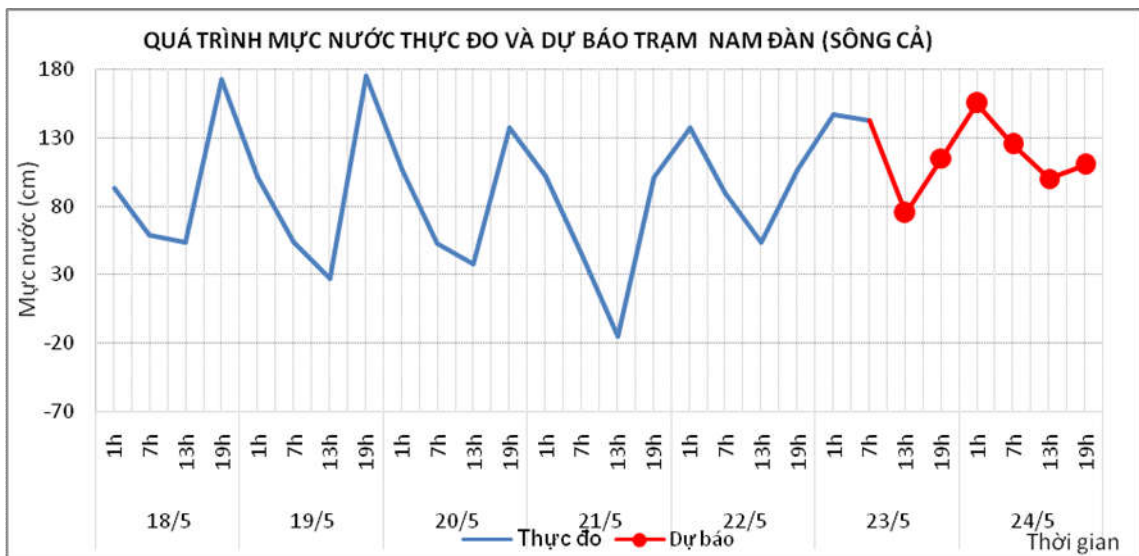
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Hôm qua (22/05), mực nước thượng nguồn sông Hiếu tại Quý Châu đã đạt đỉnh là 72,32m (15h/22/05), dưới BĐ1 0,18m. Sáng nay, mực nước sông Hiếu có dao động, thượng nguồn sông Cả đang xuống, trung hạ lưu đang lên, hạ lưu tại Nam Đàn có dao động nhỏ.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng nguồn sông Hiếu có dao động; trung, hạ lưu sông Cả tiếp tục lên nhưng còn dưới mức BĐ1, hạ lưu sông Cả tại Nam Đàn có dao động.



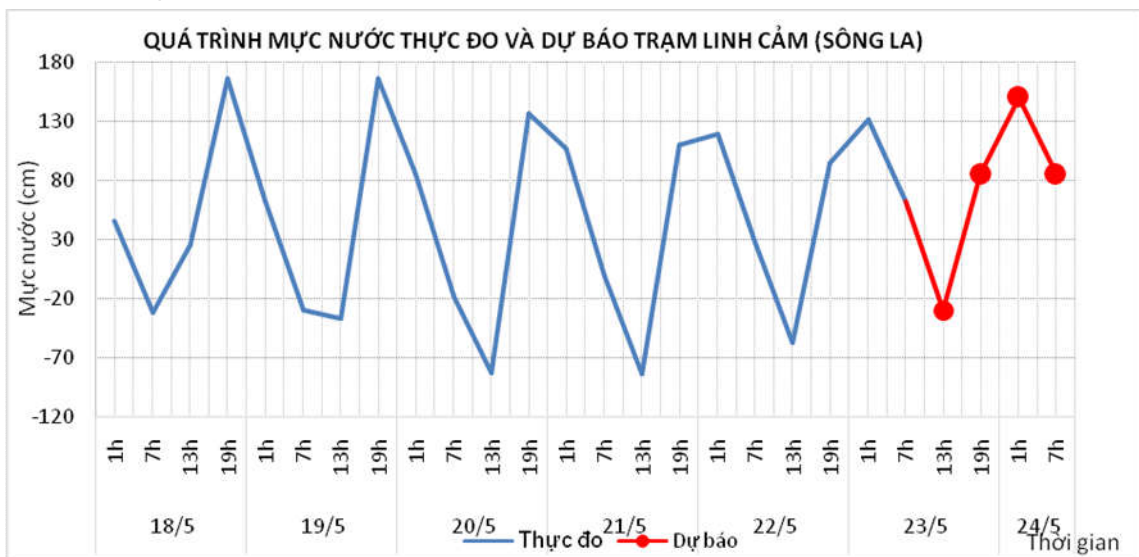
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu đang xuống, sông Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu tiếp tục xuống, sông Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



Cảnh báo: Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở vùng núi và sườn dốc, ngập úng cục bộ tại các vùng trũng thấp, ven sông và khu đô thị các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An.

6. Khu vực Trung Trung Bộ

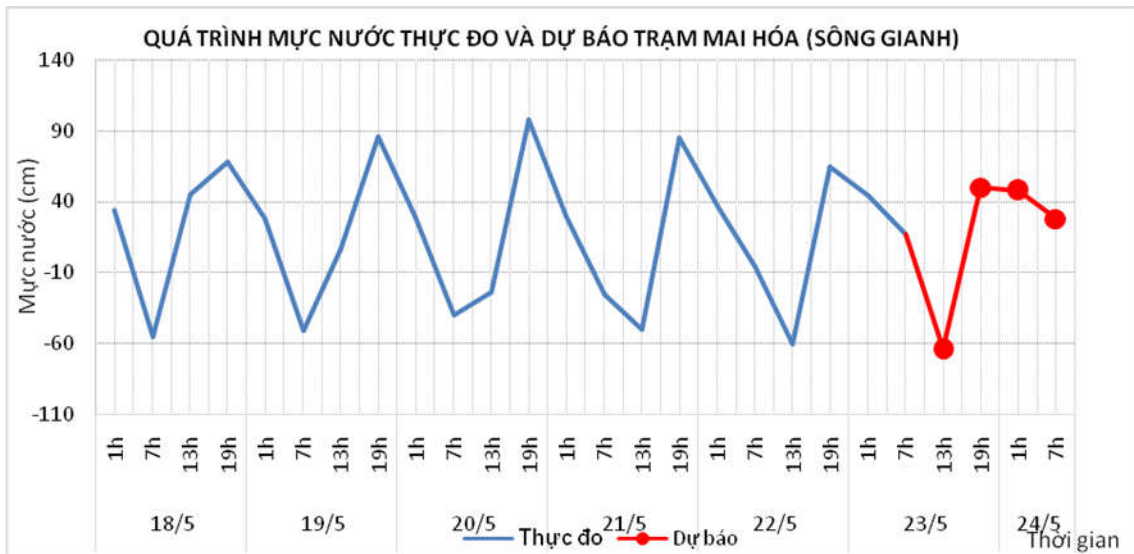
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



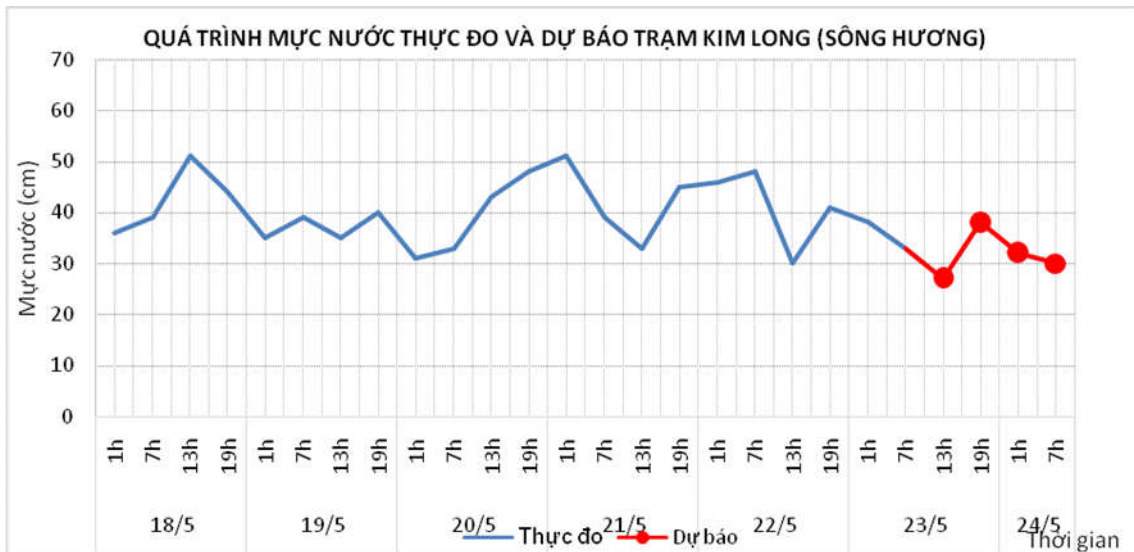
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa



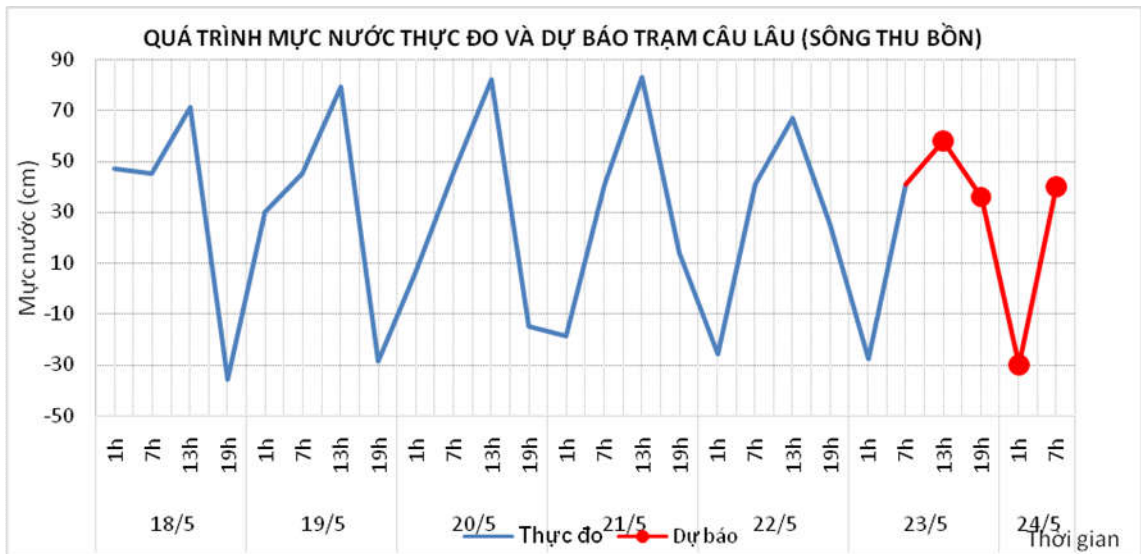
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



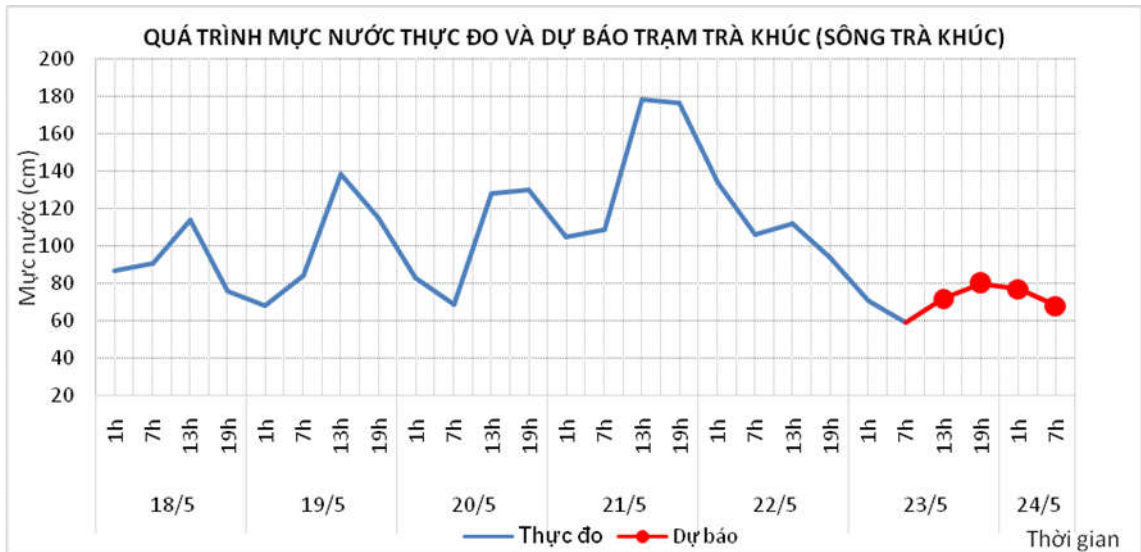
6.3. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



7. Khu vực Nam Trung Bộ

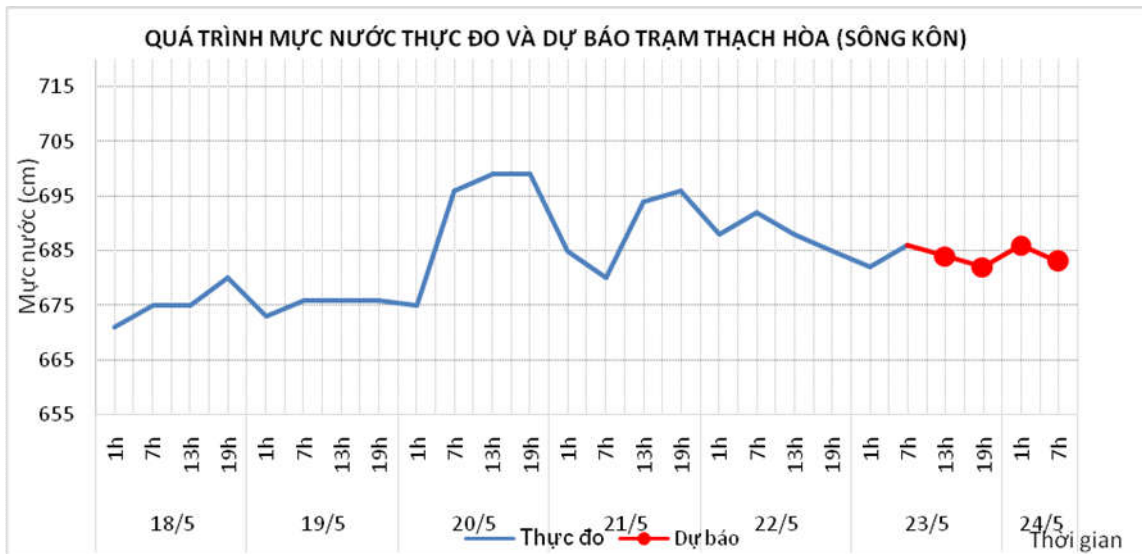
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



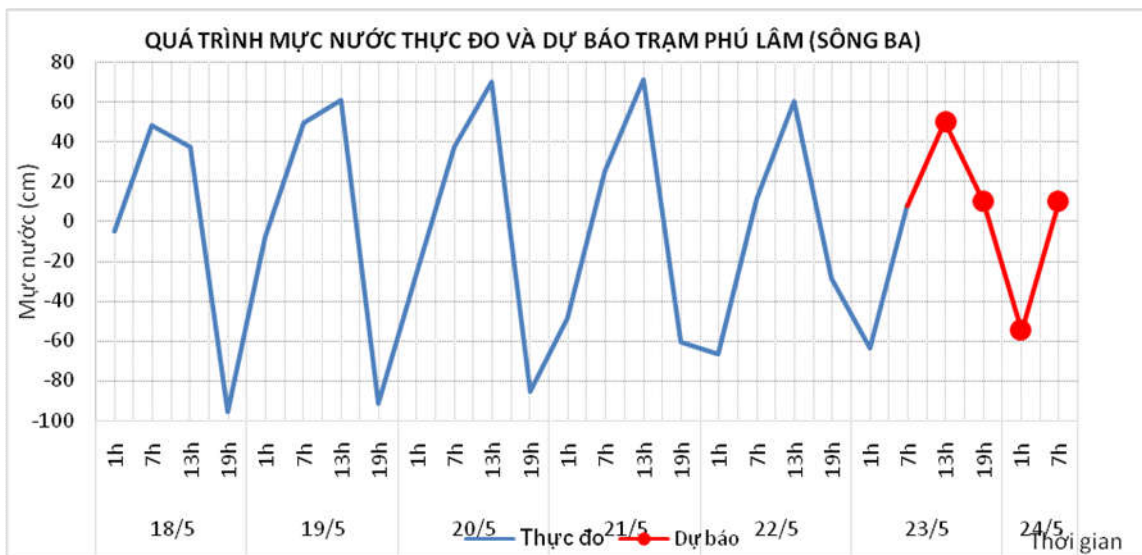
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu tiếp tục biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa



8. Khu vực Tây Nguyên

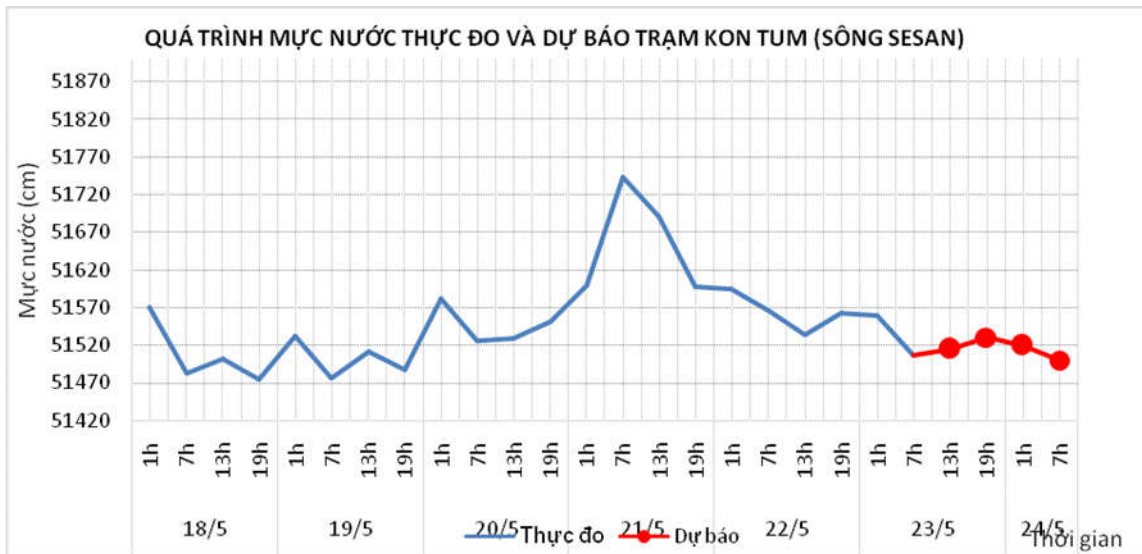
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



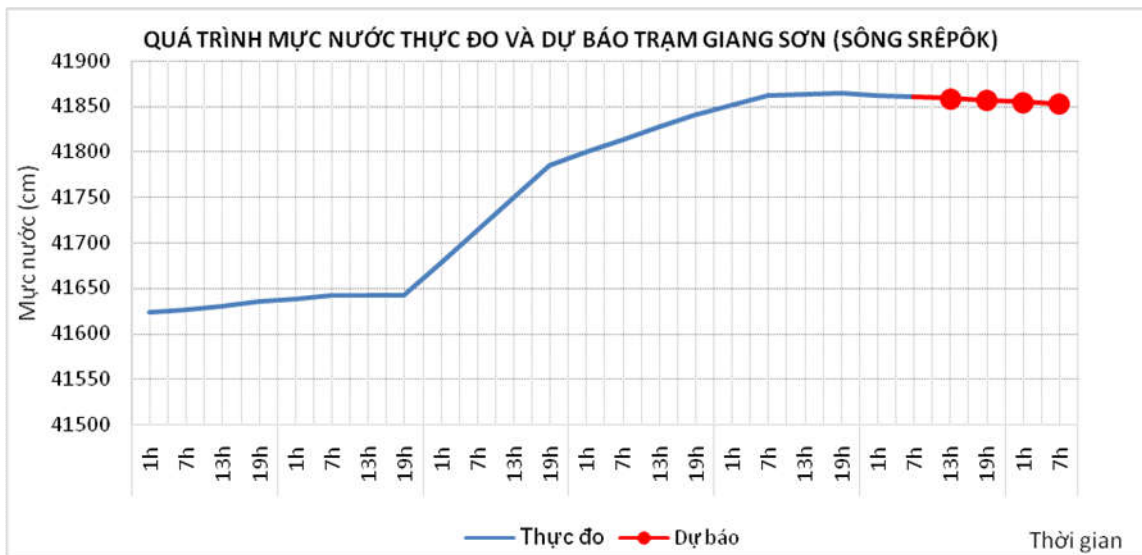
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn biến đổi chậm, các sông khác mức nước dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn biến đổi chậm. Các sông khác mức nước dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



9. Khu vực Nam Bộ

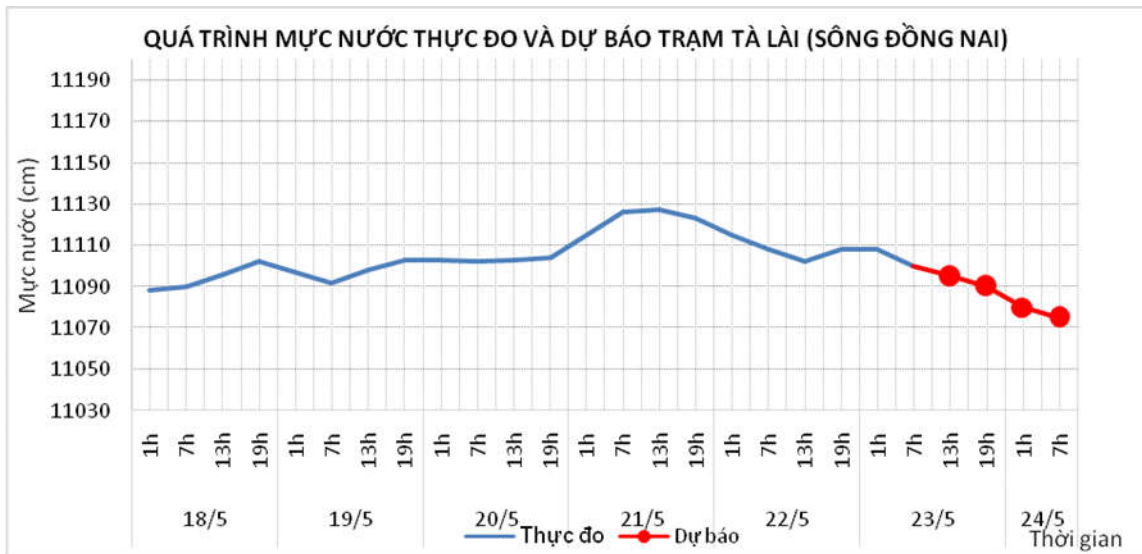
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



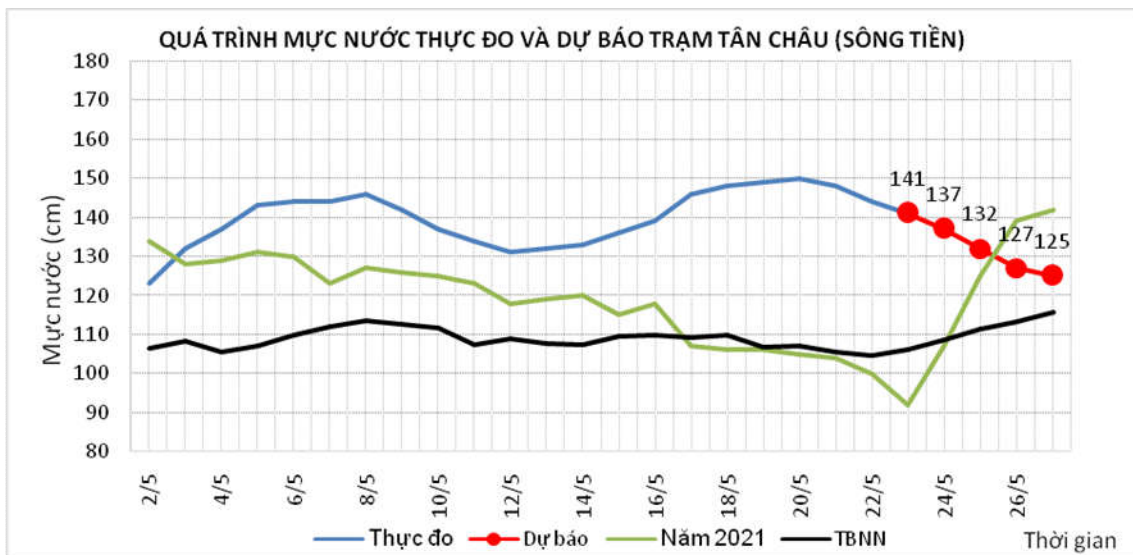
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

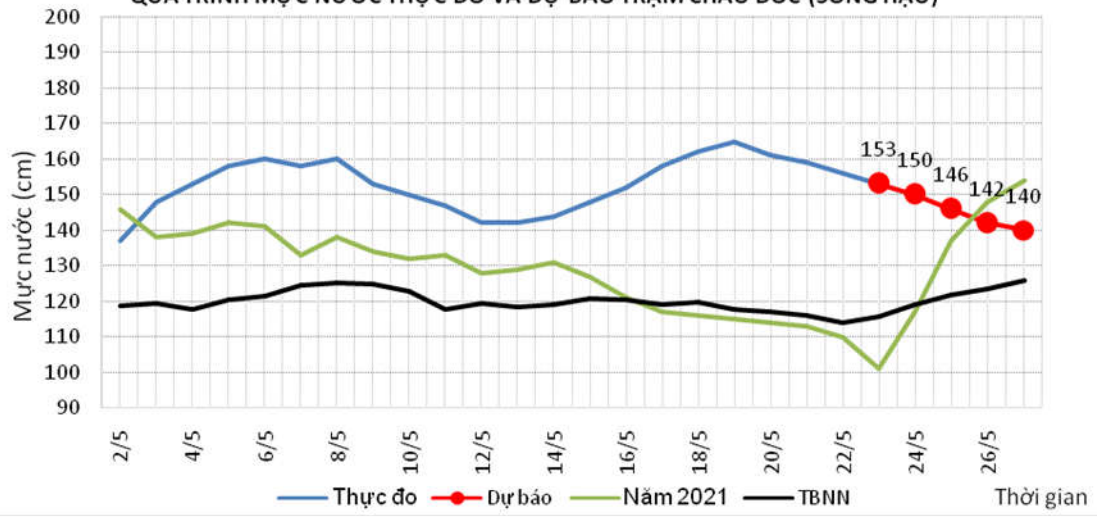
Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Mức nước cao nhất ngày 22/5 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,44m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,56m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 27/5 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,25m; tại Châu Đốc ở mức 1,40m.



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)											
		13h-22/05	19h-22/05	1h-23/05	7h-23/05	13h-23/05	19h-23/05	1h-24/05	7h-24/05	13h-24/05	19h-24/05	1h-25/05	7h-25/05				
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	720	475	1186	799	880	↑	680	↓	1200	↑	890	↓				
Thao	Yên Bái	2684	2710	2744	2779	2810	↑	2850	↑	2870	↑	2880	↑				
Thao	Phú Thọ	1365	1399	1421	1432	1460	↑	1480	↑	1500	↑	1520	↑				
Lô	Tuyên Quang	1529	1471	1513	1714	1570	↓	1560	↓	1550	↓	1580	↑				
Lô	Vũ Quang	715	715	697	710	710	→	720	↑	725	↑	730	↑				
Cầu	Đáp Cầu	128	96	149	184	180	↓	220	↑	280	↑	420	↑				
Thương	Phù Lãng Thương	118	81	141	179	170	↓	140	↓	200	↑	250	↑				
Lục Nam	Lục Nam	94	51	132	164	110	↓	80	↓	180	↑	220	↑				
Thái Bình	Phả Lại	91	78	174	158	110	↓	90	↓	190	↑	190	→	130	↓	120	↓
Hồng	Hà Nội	220	196	230	260	240	↓	220	↓	250	↑	300	↑	260	↓	240	↓
Hoàng Long	Bến Đê	89	87	147	161	180	↑	210	↑	230	↑	260	↑				
Mã	Giàng	-55	156	176	86	-10	↓	170	↑	200	↑	210	↑	130	↓	160	↑
Cả	Nam Đàn	54	106	147	142	75	↓	115	↑	155	↑	125	↓	100	↓	110	↑
La	Linh Cảm	-57	95	131	62	-30	↓	85	↑	150	↑	85	↓				
Gianh	Mai Hóa	-60	65	44	17	-64	↓	50	↑	48	↓	28	↓				
Hương	Kim Long	30	41	38	33	27	↓	38	↑	32	↓	30	↓				
Thu Bồn	Câu Lâu	67	25	-28	41	58	↑	36	↓	-30	↓	40	↑				
Trà Khúc	Trà Khúc	112	94	71	59	72	↑	80	↑	77	↓	68	↓				
Kôn	Thanh Hòa	688	685	682	686	684	↓	682	↓	686	↑	683	↓				
Ba	Phú Lâm	60	-29	-64	8	50	↑	10	↓	-55	↓	10	↑				
Đăkbla	Kon Tum	51533	51562	51560	51506	51515	↑	51530	↑	51520	↓	51500	↓				
Krông Ana	Giàng Sơn	41863	41864	41862	41860	41858	↓	41856	↓	41854	↓	41852	↓				
Đồng Nai	Tà Lài	11102	11108	11108	11100	11095	↓	11090	↓	11080	↓	11075	↓				

Ghi chú: (*): Q m³/s

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)							
		Thực đo	Dự báo						
		22/05	23/05	24/05	25/05	26/05	27/05		
Sông Tiền	Tân Châu	144 ↓	141 ↓	137 ↓	132 ↓	127 ↓	125 ↓		
Sông Hậu	Châu Đốc	156 ↓	153 ↓	150 ↓	146 ↓	142 ↓	140 ↓		

Tin phát lúc: 10h30'

Nơi nhận:

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn tin
Nguyễn Thị Xuyên

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin
Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng